

*Thơ ca Anh với thời cấp sách*  
*English Poems and Learners*

---

Nói đến văn học nghệ thuật người ta thường nói đến những tác phẩm bất hủ. Có những tác phẩm bất tử đối với toàn thế giới, có những tác phẩm bất tử đối với một đất nước và cũng có những tác phẩm bất tử đối với cuộc đời của một cá nhân. Thường những tác phẩm nghệ thuật và âm nhạc tạo ra được những xúc cảm khi thì mãnh liệt, khi thì đằm ấm. Vì thế các nhà giáo học pháp ngoại ngữ đã cảm nhận được điều đó và đưa văn học vào quy trình dạy ngoại ngữ như một loại hình rèn luyện năng lực sử dụng tiếng.

Trong những lớp học trẻ, chúng ta thường thấy vang lên tiếng hát. Học trò đã *Hát để Học (Sing to Learn)*, đã vượt ra khỏi sự thường thức đơn thuần để cảm thụ ngôn ngữ. Nhiều tác giả của những sách giáo khoa dạy tiếng cũng đã tận dụng những tác phẩm văn học để đưa vào một lớp thức hành tiếng. Những tác phẩm ấy không được dạy như một bài văn, nghĩa là khai thác tính nghệ thuật và thẩm mỹ văn học, mà được dạy như một bài ngữ, nghĩa là khai thác năng lực dùng từ và mẫu câu của tác giả. Trên nền tảng một sáng tạo văn học ngôn ngữ được dùng để thể hiện những ý tưởng đẹp và nhiều khi bay bổng, nó làm cho người tiếp thu ngôn ngữ được khích lệ, cảm thấy say mê, và cuối cùng ngôn ngữ ấy đã thấm vào lòng người.

Chẳng hạn chúng ta muốn dạy một câu có đại từ quan hệ *which* mà chúng ta dùng một câu trong tác phẩm "Tiếng chim hót trong bụi mận gai" (*The Thorn Birds*) của Colleen McCullough, câu của cha Ralph nói với Meggie như sau thì thật là dễ nhớ.

*Long long ago I told you story about a bird which sings just once in its life, dies singing. But the whole world stills to listen, and God in His Heaven smiles.*

(Cách đây đã lâu anh kể cho em nghe câu chuyện con chim chỉ hót có một lần trong đời, khi nó sắp chết. Nhưng cả thế giới phải lặng đi lắng nghe và Chúa trên Thiên đàng cũng phải mỉm cười.)

Chúng ta thấy rõ cấu trúc ngôn ngữ gắn với hình tượng văn học sẽ được nhớ lâu hơn, sâu hơn và đậm hơn. Nhiều nhà biên soạn sách cũng đã bắt đầu dùng thơ để dạy tiếng. Ví dụ như cuốn "Đường vào thơ" (*Path into Poetry*) của *Joanne Collie* và *Gillian Porter Ladousse*. Các tác giả này đã khai thác những bài thơ nổi tiếng, như bài *Hạnh phúc (Happiness)* của Roger McGough, hay bài *Ai yêu em (Who loves you)* của nhà thơ Carol Ann Duffy

Những hàm ý, những ý thơ, những tư tưởng của một bài thơ được diễn tả bằng một thứ ngôn ngữ khi thì đời thường khi thì độc đáo thường gây ấn tượng rất mạnh làm cho người học tiếng say sưa mà ghi nhớ. Nói về thơ văn trong dạy-học ngoại ngữ chúng ta hãy thử xem xét một vài bài thơ nổi tiếng trong nền văn học lãng mạn Anh, chẳng hạn như bài Hoa Thủy tiên (*Daffodils*) của William Wordsworth

*Daffodils*

I wandered lonely as a cloud  
 That floats on high o'er vales and hills,  
 When all at once I saw a crowd,  
 A host, of golden daffodils;  
 Beside the lake, beneath the trees,  
 Fluttering and dancing in the breeze.

Continuous as the stars that shine  
 And twinkle on the milky way,  
 They stretched in never-ending line  
 Along the margin of the bay:  
 Ten thousand saw I at a glance,  
 Tossing their heads in sprightly dance.

The waves beside them danced; but they  
 Out-did the sparkling waves in glee:  
 A poet could not but be gay,  
 In such a jocund company:  
 I gazed -- and gazed-- but little thought  
 What wealth the show to me had brought:

For oft, when on my couch I lie  
 In vacant or in pensive mood,  
 They flash upon that inward eye  
 Which is the bliss of solitude;  
 And then my heart with pleasure fills,  
 And dances with the daffodils

*Tạm dịch*

Đời phiêu lãng như đám mây cô quạnh  
 Nhẹ lướt trôi trên thung lũng, đôi cây,  
 Giờ đây, hiện chủ nhân tiên cảnh:  
 Bên hồ xanh, trong làn gió nhẹ bay,  
 Thủy tiên vàng đắm say quần vũ.

Và kia nữa những vì sao sáng mãi  
 Trên dòng sông trắng đục, long lanh,  
 Nằm trải dài theo lộ trình vô tận,  
 Theo đường tiên ôm ấp vịnh xanh.  
 Mắt ta ngắm trời xa, sao đêm ngàn vạn  
 Lúc lắc đầu trong vũ điệu của tình xuân.

Những làn sóng sao sa cùng nhảy múa;  
 Nhưng sao trời vươn khỏi sóng lung linh.  
 Trong niềm vui ấy không in bóng,  
 Tấm lòng thi sĩ đặng sao đây.  
 Mải trông theo ánh trời, gợn nghĩ  
 Cảnh bỗng lai mang lại nỗi niềm chi.

Đòi phen đơn chiếc trên giường nhỏ,  
 Khi lòng trống trải, lúc trầm tư,  
 Sao trời nở trong mắt sâu sâu thăm,\*  
 Mang trọn niềm vui cho nỗi cô đơn.\*  
 Phút giây ấy trái tim ta ngây ngất;  
 Nhảy múa cùng tiên nữ, thủy tiên ơi!

William Wordsworth (1770-1850) là một nhà thơ lãng mạn vĩ đại của nền thơ ca Anh. Ông là nhà thơ cung đình của nền đế chế Anh. Thời ông là thời người ta cho rằng 'chỉ có thể sinh ra nhà thơ chứ không thể làm ra nhà thơ được'.

Trong những tác phẩm nổi tiếng của Wordsworth chúng ta thấy có bài Hoa Thủy tiên mà chúng ta vừa nghe. Đó là một áng thơ mà ông gửi tâm tình của mình vào đó. Trong bài thơ này William Wordsworth đã sử dụng cảm xúc trước cảnh hoa thủy tiên vàng ở Công viên Gowbarrow, gần Ulswater của em gái ông là Dorothy, được ghi lại trong cuốn nhật ký của mình. Với một bài thơ như thế này, một lớp học tiếng có thể khai thác ở nhiều mặt để nâng khả năng hiểu tiếng Anh cho học trò.

"Tôi chưa bao giờ thấy thủy tiên đẹp như vậy. Những bông thủy tiên vàng mọc giữa những hòn đá rêu phong ...; vài bông ngã đầu tựa vào đá, như gối đầu trên nệm gối, dáng vẻ buồn buồn; còn những bông kia thì lúc lắc, nghiêng ngả và nhảy múa, trông như thể chúng đang vui cười với làn gió chợt bay đến thổi nhẹ trên mặt hồ. Thật là rạng rỡ! Thật là yêu kiều!"

*Dorothy Wordsworth, Journal 15-4-1802*

Đây đúng là một bức tranh thiên nhiên của Anh Quốc.

Thơ Việt khác hẳn với thơ Anh. Nếu thơ Việt sử dụng *luật bằng trắc và sự hợp vần*, ví dụ như:

Mấy chàng lính trẻ măng tơ  
 Nghêu ngao gõ bát hát chờ cơm sôi.  
 (*Nước non ngàn dặm. Tố Hữu*)

thì thơ Anh sử dụng *trọng âm* để tạo *nhịp điệu* là chính. Thơ Anh sử dụng năm nhịp cơ bản do *trọng âm câu* (sentence stress) tạo ra, đó là:

*iamb*s / 'αΙΘμβσ/ : cụm một đập nhẹ theo sau là một đập mạnh),

Eg. That **time** / of **year** / thou **mayst** / in **me** / behold

*trochee*s / 'τρ↔Yκτ:σ/ : cụm một đập mạnh theo sau là một đập nhẹ

Eg. **Tell** me / **not** in / **mournful** / **numbers**

*spondee*s / 'σπ□νδϑ:σ/ : cụm hai đập mạnh

Eg. **Break, break, break,** / On thy **cold gray stone,** O Sea!

*anapest*s / 'Θν↔πϑ:στσ:/ : hai đập nhẹ theo sau là một đập mạnh

Eg. And the **sound** / of a **voice** / that is **still**

*dactyl*s / 'δΘκτλσ / : một đập mạnh theo sau là hai đập nhẹ

Eg. **This** is the/ **fores** pri / **me**val,the/ **murmuring**/ **pine** and the/ **hem**locks

Thơ tiếng Anh có nhiều thể hiện khác với tiếng Việt. Trong khi tiếng Việt là ngâm thơ thì thơ Anh chỉ có đọc (*verse-speaking*). Khi sử dụng thơ để dạy tiếng Anh chúng ta cũng cần hướng dẫn cho người học cách thưởng thức thơ Anh. Trước hết muốn thấy một bài thơ hay, cần phải đọc to nó lên. *Nhịp điệu, vần điệu, sự lấy lại* đều được cảm thụ qua tai nhiều hơn là qua mắt, mà ba yếu tố trên lại chính là ba yếu tố cơ bản của

thơ Anh. Vì thế thơ Anh không ngâm được. Nghệ thuật đọc thơ Anh rất khó. Giọng hay chưa phải là tất cả. Giọng đọc thơ phải được huấn luyện thì mới thể hiện được những điều ý nhị của thơ. Đọc thơ Anh chủ yếu phải đảm bảo được ba yếu tố: *thay đổi giọng lên xuống, thay đổi tốc độ và thay đổi độ to nhỏ của giọng*. Khi đọc chúng ta phải tránh sự thay đổi giọng chỉ để thay đổi không khí. Khi đọc thơ chúng ta *phải để bài thơ nói qua giọng của mình, chứ không phải cơ hội để mình khoe giọng*.

Nếu ngâm thơ tiếng Việt tạo ra một giai điệu thì đọc thơ tiếng Anh tạo ra một nhịp điệu.

Trong cuốn "Văn học và Dạy tiếng" (Literature and Language Teaching), Gillian Lazar, người chủ chương đưa văn chương vào lớp học cho rằng trước hết nó tạo ra một động cơ học tập rất mạnh nhờ ở những áng thơ văn hay. Văn thơ bao giờ cũng chứa đựng yếu tố văn hoá. Muốn hiểu thấu được thơ văn Anh, người học không thể không biết đến văn hoá tiềm ẩn trong nó.

ý tưởng sáng tạo nảy ra trong đầu nhà thơ trước khi cầm bút. Một bài thơ thường được sáng tạo theo hai bước: một là, mầm mống của ý thơ tác động vào trí tưởng tượng của nhà thơ, một cảm giác, một ký ức, hoặc một kỷ niệm. Nó có khi tồn tại bằng một câu, một vãn thơ cụ thể; hai là, mầm mống thơ ấy dần dần đi vào tâm tưởng của nhà thơ, lớn dần lên. Tất cả những điều này nảy sinh trong một nền văn hoá nhất định. Vì thế người ở nền văn hoá khác rất khó hiểu, và đôi khi hiểu được nhưng vẫn không cảm thụ được hết cái hay và bề dày văn hoá của nó. Trong bài thơ Hoa Thủy Tiên Vàng của Wordsworth có một đoạn thơ tả cảnh mà nói lên tâm trạng.

Continuous as the stars that shine  
And twinkle on the milky way,  
They stretched in never-ending line  
Along the margin of the bay:  
Ten thousand saw I at a glance,  
Tossing their heads in sprightly dance.

Và kia nữa những vì sao sáng mãi  
Trên dòng sông trắng đục, long lanh,  
Nằm trải dài theo lộ trình vô tận,  
Theo đường tiên ôm ấp vịnh xanh.  
Mắt ta ngắm trời xa, sao đêm ngàn vạn  
Lúc lắc đầu trong vũ điệu của tình xuân.

---

Dạy thơ ca mở rộng được khả năng sử dụng ngôn ngữ một cách phong phú cho người học. Từ là nguyên liệu của thơ ca. Phương pháp mà nhà thơ sử dụng để nén từ, để tạo hình cho từ trong một mẫu câu khi thì mạnh mẽ, khi thì dịu dàng, uyển chuyển, gọi là 'kỹ thuật làm thơ' (poetic techniques). Chẳng hạn trong bài thơ của Wordsworth ở trên, nhà thơ đã dùng những từ nói về gió, cây và hồ để tôn vẻ đẹp của hoa thủy tiên vàng.

Ngay cả khi muốn dạy ngữ pháp, ví dụ dạy cách dùng tính từ làm danh từ bằng cách thêm quán từ *the* vào trước tính từ, Bill và Sue cho rằng nếu chúng ta dùng bài thơ sau đây thì chính tứ của bài thơ làm người học nhớ mãi hiện tượng ngữ pháp này.

### ***Vagabonds***

We are **the desperate** (kẻ tuyệt vọng)  
 Who do not care  
**The hungry** (kẻ đói lòng)  
 Who have nowhere  
 To eat.  
 No place to sleep  
**The tearless** (kẻ không còn nước mắt)  
 Who cannot  
 Weep

*Lanston Hughes*

---

Trong thơ ca có nhiều yếu tố gắn liền với văn hoá, gắn liền với cấu trúc ngôn ngữ, thói quen sử dụng ngôn ngữ mà chỉ có người bản ngữ, sử dụng bản ngữ mới thể hiện được. Đó là hiện tượng chơi chữ (*play on words*)  
 Quả thật là thách thức nếu chúng ta phải dịch thơ Hồ Xuân Hương. Ví dụ như hai câu trong bài thơ *Mời trâu*

Có phải duyên nhau thời thắm lại  
 Đùng xanh như lá bạc như vôi

một nhà thơ Mỹ đã dịch là

If love is fated, you'll chew it red.  
 Lime won't stay white, nor leaf, green  
*John Balaban (Spring Essence)*

Cách chơi chữ của Hồ Xuân Hương không thể chuyển sang tiếng Anh một cách trực tiếp được, vì 'bạc như vôi' vừa là vôi màu trắng lại vừa là 'sự bạc tình'. Khi chuyển ngữ chúng ta chỉ nói được một trong hai tứ thơ trên mà thôi. Ngược lại cũng vậy, trong tiếng Anh có những cách chơi chữ không chuyển được sang tiếng Việt.

Trong thơ Anh cũng có những tuyệt tác về chơi chữ. Tôi có nhớ một bài thơ của Thomas Hood, một nhà thơ thuộc dòng thơ lãng mạn Anh thế kỷ 19. Trong bài này tác giả sử dụng từ *November* (tháng 11) làm yếu tố "chơi chữ". Trong từ này có yếu tố "no"; yếu tố 'no' này không thể tách rời, không có ý nghĩa riêng biệt, và cũng không phải là một tiền tố (prefix). Nhưng *Thomas Hood* đã tách yếu tố 'no' trong *November*; dùng nó như từ 'no' có nghĩa là 'không' để miêu tả tháng 11 ở nước Anh, một tháng ảm đạm, tháng chuyển giao mùa từ mùa Thu sang mùa Đông, một tháng không mặt trời, không trăng, không ban mai, không trưa nắng, không bình minh - không thời khắc nhá nhem, không ấm cúng, không hồ hởi, không nhẹ nhàng khoẻ khoắn, không cảm giác dễ chịu, không bóng dâm, không ánh nắng, không bướm, không ong, không quả, không hoa, không lá, không chim muông! Và đó là: **No**vember

Novem ber  
 Thomas Hood, 1884  
*as heard in the Art of Noise's "Opus 4"*

---

No sun - no moon!  
 No morn - no noon -  
 No dawn - no dusk - no proper time of day.

No warm, no cheerfulness, no healthful ease,  
 No comfortable feel in any member -  
 No shade, no shine, no butterflies, no bees,  
 No fruits, no flowers, no leaves, no birds! -  
 November.

---

Tất cả những yếu tố trên dựng lên hình ảnh của đất nước Anh vào những ngày cuối thu, tháng 11. Các yếu tố đều hiểu được và nói lại bằng tiếng Việt được. Một loạt *no...no...không...không...* như thế thì chúng ta có thể chuyển được sang tiếng Việt, nhưng khi bài thơ kết thúc ở từ cuối cùng *November* thì đến đây chúng ta không thể chuyển bằng cách nào để kết thúc bằng từ *không* của tiếng Việt mà buộc phải kết thúc bằng *Tháng 11*. Vậy là mất đi cái ý đồ của tác giả. Hiện tượng thú vị này làm cho người học khâm phục, vui thích, và ghi nhớ rất lâu.

Nếu chúng ta sử dụng tư liệu văn học để dạy tiếng, chúng ta còn khích lệ được tài năng văn chương của người học. Không ít học sinh, kể cả những trò nhỏ sau khi học thơ ca Anh đã cảm hứng làm thơ. Nhân đây tôi xin giới thiệu *Cuộc thi sáng tác thơ dành cho học sinh nhỏ tuổi* của Hội Đồng Anh tổ chức năm 2003 tại Hà Nội, với chủ đề *Làng em, thành phố của em, đất nước của em*.

### ***My Little Hanoi***

*I was born in Hanoi  
 It has four season: Spring, Summer, Autumn, Winter  
 In Spring, it has Dao flower  
 Summer comes with Phuong flower, Bang Lang flower  
 It is very cold in Winter  
 I love my little Hanoi  
 Hanoi in my mind, in your mind.  
 (Mỹ Linh, 9 tuổi)*

### ***My Beautiful Village***

*My village is simple and quiet  
 But it is very beautiful  
 The fishes are playing in the ponds  
 They jump together and act freely  
 Some buffaloes are slowly eating grasses  
 The flies are angering the buffaloes*

*I really enjoy fresh country air  
 And the landscape is so silent  
 The air is full of flowery perfumes  
 The butterflies are flying on the flowers  
 My village is really nice  
 And its beauty is so mysterious*

*Oh, village, village!  
 I love my village  
 My sweet village.  
 (Nguyễn Thúy Ngân, 9 tuổi)*

Trong kỳ thi này một số bài đoạt giải cao đã được gửi đi dự thi cuộc thi thơ toàn cầu dành cho trẻ em (*Global Poem Contest*)

Bài thơ về Hà Nội của em Hà Thực Anh, 8 tuổi, bài *I Draw Hanoi* đã đoạt giải nhất trong cuộc thi toàn cầu ấy.

***I Draw Hanoi***

*I draw Hanoi*

*A nice city*

*With green trees*

*Around the lake*

*With high buildings*

*Up to sky*

*With many shops*

*Like night stars...*

Thật là thú vị khi chúng ta thấy có một loại hình dạy tiếng mà không khô khan chút nào. Nó làm cho người dạy cũng như người học cùng vui thích, say sưa với nó, như chúng tôi thường nói: Vui dạy. Vui học (*Enjoy teaching. Enjoy learning.*)

Còn hơn thế nữa nó kích thích sự sáng tạo của người học. Chúng ta hãy cùng kết thúc bài này bằng hai câu thơ ngọt ngào của *Roger McGough* trong bài thơ *Hạnh Phúc*.

*Plenty of honey in the cupboard*

*Nice.*